

Số: 868/2024/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 10 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 685/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2024 về “Tranh chấp ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Ông Trương Văn P, sinh năm 1982; địa chỉ: Phường N, quận V, Thành phố H

Bị đơn: Bà Phạm Thị Mỹ P, sinh năm 1984; địa chỉ: Phường N, quận V, Thành phố H

Căn cứ vào các điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phạm Thị Mỹ P và ông Trương Văn P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Mỹ P và ông Trương Văn P thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 9 do Ủy ban nhân dân xã K, thành phố H, tỉnh Y cấp ngày 16 tháng 4 năm 2008 hết hiệu lực pháp luật).

- Về con chung: Bà Phạm Thị Mỹ P và ông Trương Văn P 02 con chung tên Trương Hoàng K, sinh ngày 16/5/2014 và Trương Hoàng T, sinh ngày 24/8/2009. Giao 02 con chung là cháu Trương Hoàng T và cháu Trương Hoàng K cho bà Phạm Thị Mỹ P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi 02 con chung đến tuổi trưởng thành, ông Trương Văn P không phải cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Ông Trương Văn P được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung và nợ chung: Bà Phạm Thị Mỹ P và ông Trương Văn P tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Về àn phí:

Àn phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng do bà Phạm Thị Mỹ P và ông Trương Văn P phải chịu, ông Trương Văn P tự nguyện chịu án phí thay cho bà Phạm Thị Mỹ P, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng ông Trương Văn P đã nộp theo biên lai thu số 0013827 ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Trương Văn P được nhận lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp.

Trường hợp bản án, quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo các quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND Q.Gò Vấp;
- Chi cục THA DS Q.Gò Vấp;
- UBND xã K;
- Lưu: VP, hồ sơ (Tú).

THẨM PHÁN

Đặng Thị Tám